

GIÁO ÁN
THI GIÁO VIÊN GIỎI CẤP HUYỆN
Năm học: 2021 - 2022

Ngày soạn: 10/09/2021

Ngày dạy: 17/09/2021

CHƯƠNG IV. MỘT SỐ HÌNH HỌC PHẪNG TRONG THỰC TIỄN
Bài 18. HÌNH TAM GIÁC ĐỀU. HÌNH VUÔNG. HÌNH LỤC GIÁC ĐỀU
Tiết 2: HÌNH VUÔNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Sau khi học xong bài này, học sinh cần làm được:

- Nhận dạng được hình vuông.
- Mô tả được một số yếu tố cơ bản của hình vuông (cạnh, góc, đường chéo).

2. Năng lực

- Năng lực riêng:

Sử dụng được dụng cụ học tập thích hợp để:

- + Vẽ được hình vuông.
- + Kiểm tra các yếu tố cơ bản của hình vuông (cạnh, góc, đường chéo).

- Năng lực chung:

- + Năng lực tư duy và lập luận toán học: Từ việc đo đạc các hình vuông có kích thước khác nhau, rút ra được nhận xét về các yếu tố cơ bản của hình vuông.
- + Năng lực giao tiếp toán học: Học sinh nghe, hiểu, phát biểu đúng các yếu tố cơ bản của hình vuông.
- + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Cắt và ghép được hình vuông, hình hộp dựa theo hình gợi ý. Tìm được các cách làm khác nhau cho một bài toán.
- + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, chia sẻ giúp đỡ nhau thực hiện nhiệm vụ học tập, biết tranh luận bảo vệ ý kiến của mình.
- + Năng lực thẩm mỹ: Trang trí được hình vuông có bố cục và màu sắc hài hòa.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: Hoàn thành nhiệm vụ học tập mà giáo viên đưa ra. Có ý thức tự học, tìm tòi, khám phá và vận dụng sáng tạo kiến thức để giải quyết vấn đề thực tiễn.
- Trung thực: Báo cáo chính xác kết quả hoạt động của nhóm.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ được giao (nhiệm vụ chung, nhiệm vụ nhóm)
- Nhân ái: Yêu con người, yêu cuộc sống, sẵn sàng sẻ chia, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn.
- Yêu nước: Tự hào truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV:

- + Nghiên cứu kĩ bài học và phương pháp dạy học phù hợp.
- + SGK, giáo án điện tử, điện thoại thông minh có cài phần mềm Plickers, mã làm bài để đánh giá nhanh các kĩ năng của học sinh, phấn màu, bảng phụ, nam châm.
- + Chuẩn bị một số vật liệu phục vụ hoạt động trải nghiệm: Giấy A4, kéo cắt giấy, tranh ảnh trong bài...
- + Video minh họa giới thiệu Kim tự tháp Kê-ôp

2. HS:

- + SGK, vở viết, tìm hiểu trước bài học và hoàn thành phiếu bài tập đã phát trong tiết trước.
- + Đồ dùng học tập: bút, bộ êke (thước thẳng, thước đo góc, êke), bút chì, tẩy...
- + Vật liệu phục vụ hoạt động trải nghiệm: Giấy A4, kéo, hồ khô.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a) Mục tiêu:

- + Kiểm tra nhanh kiến thức về tam giác đều.
- + Tạo tình huống vào bài học từ hình ảnh thực tế trong cuộc sống hàng ngày.

b) Nội dung: HS sử dụng các mã làm bài trả lời nhanh trắc nghiệm về tam giác đều; HS chú ý lắng nghe và quan sát hình ảnh trên màn chiếu và tranh ảnh.

c) Sản phẩm: HS được nhắc lại kiến thức về tam giác đều, nhận dạng được hình vuông và tìm được một số hình ảnh của hình vuông trong thực tế.

d) Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	SẢN PHẨM
- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ + GV giới thiệu lại cách sử dụng mã thẻ để trả lời nhanh trắc nghiệm bằng ứng dụng Plickers. + GV chiếu câu hỏi trắc nghiệm.	

+ GV chiếu một số hình ảnh của hình vuông trong thực tế: Bàn cờ, đồng hồ, ... và yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Các hình ảnh trên gợi đến hình gì? - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS quan sát câu hỏi và trả lời bằng cách giơ mã thẻ tương ứng. + HS quan sát hình ảnh trên máy chiếu và trả lời câu hỏi. - Bước 3: Báo cáo, thảo luận HS trao đổi, thảo luận để trả lời câu hỏi. - Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét, đặt vấn đề và dẫn dắt HS vào bài học mới: “Bài 18. Hình tam giác đều. Hình vuông. Hình lục giác đều – Tiết 2: Hình vuông” $\Rightarrow$ Bài mới.	
---	--

B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (20 phút)

Hoạt động 1: Một số yếu tố cơ bản của hình vuông

a) Mục tiêu: Nhận biết hình vuông trong thực tế. Mô tả được đỉnh, cạnh, góc, đường chéo của hình vuông.

b) Nội dung hoạt động: HS quan sát SGK và tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu.

c) Sản phẩm: HS nắm vững kiến thức về các yếu tố cơ bản của hình vuông (cạnh, góc, đường chéo)

d) Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	SẢN PHẨM
- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ + GV yêu cầu HS kiểm tra lại phiếu học tập đã được phát buổi học trước. + Trả lời các câu hỏi trong HD4 (SGK - 79) + Tìm hiểu thêm cách so sánh cạnh và đường chéo hình vuông. - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS hoạt động cá nhân hoàn thành các yêu cầu của giáo viên.	1. Một số yếu tố cơ bản của hình vuông HD4: 1. Các đỉnh: A, B, C, D Các cạnh: AB, BC, CD, DA. Các đường chéo: AC, BD. 2. Độ dài các cạnh hình vuông đều bằng nhau; độ dài hai đường chéo của hình vuông bằng nhau.

+ GV quan sát, giảng, phân tích, lưu ý và trợ giúp nếu cần. - Bước 3: Báo cáo, thảo luận + HS chú ý lắng nghe, hoàn thành các yêu cầu, giơ tay phát biểu. + GV kiểm tra, chữa và nêu kết quả. - Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức.	3. Các góc của hình vuông đều bằng nhau và bằng 90° * Nhận xét: Trong hình vuông: - Bốn cạnh bằng nhau - Bốn góc bằng nhau và bằng 90° - Hai đường chéo bằng nhau.
--	---

Hoạt động 2: Cách vẽ hình vuông

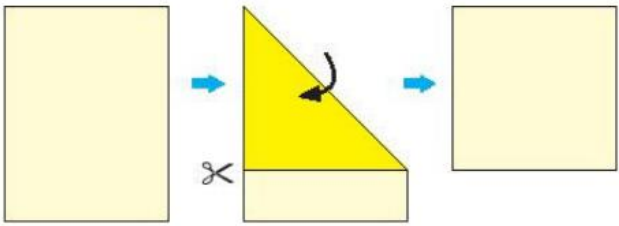
a) **Mục tiêu:** + HS vẽ được hình vuông có độ dài cạnh cho trước.

+ HS gấp và cắt được hình vuông từ một tờ giấy hình chữ nhật.

b) **Nội dung hoạt động:** HS quan sát trong SGK, hướng dẫn của GV và thực hành.

c) **Sản phẩm:** HS hoàn thành được phần thực hành.

d) **Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	SẢN PHẨM
- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ + GV hướng dẫn cho HS vẽ hình vuông theo các bước ở phần Thực hành 2 và cho HS thực hành vẽ hình vuông (GV lưu ý HS thực hành vẽ và cho HS kiểm tra chéo sau khi vẽ, xem các cạnh, các góc có bằng nhau không). + GV trình chiếu ppt hướng dẫn HS cách vẽ hình vuông trên màn chiếu theo các bước đã hướng dẫn cho HS để hình dung và biết cách vẽ. + GV cho hs gấp giấy và cắt hình vuông theo hướng dẫn.  - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS hoạt động cá nhân hoàn thành các yêu cầu của giáo viên.	2. Cách vẽ hình vuông * Thực hành 2: 1. Vẽ hình vuông ABCD cạnh 4cm: + B1: Vẽ đoạn thẳng $AB = 4\text{cm}$ + B2: Vẽ đường thẳng vuông góc với AB tại A. Xác định điểm D trên đường thẳng đó sao cho $AD = 4\text{cm}$ + B3: Vẽ đường thẳng vuông góc với AB tại B. Xác định điểm C trên đường thẳng đó sao cho $BC = 4\text{cm}$. + B4: Nối C với D ta được hình vuông ABCD. (HS tự hoàn thành sản phẩm vào vở) 2. Kiểm tra độ dài các cạnh và số đo các góc có bằng nhau không.

+ GV đi quan sát và trợ giúp nếu cần. - Bước 3: Báo cáo, thảo luận + HS chú ý lắng nghe, hoàn thành phần thực hành, một vài HS nhận xét bài của bạn sau khi kiểm tra chéo. - Bước 4: Kết luận, nhận định - GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động.	3. (HS tự hoàn thành dưới sự hướng dẫn của GV và dán sản phẩm vào vở).
---	---

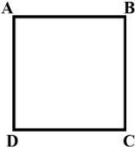
C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (12 phút)

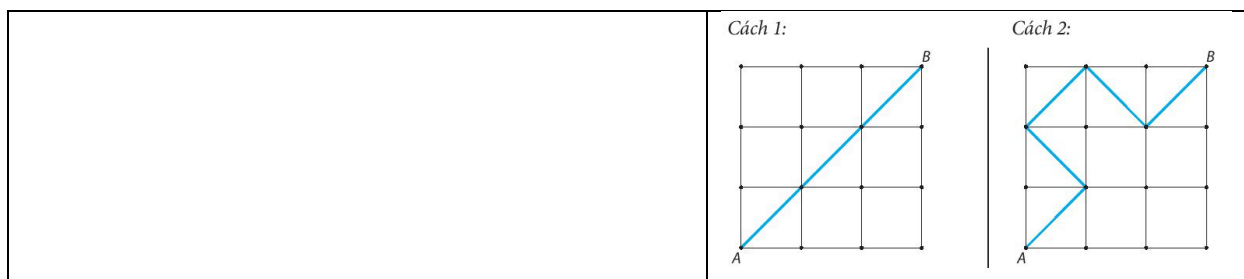
a) **Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại và nắm chắc kiến thức thông qua một số nhiệm vụ, bài tập.

b) **Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm bài tập.

c) **Sản phẩm:** Kết quả của HS.

d) **Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	SẢN PHẨM
- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ + GV giới thiệu trò chơi “Tiêu diệt Corona Virus”: Giới thiệu sơ lược về đại dịch Covid – 19 và luật chơi. + Đưa ra 3 nhiệm vụ cần hoàn thành (bài tập 4.3, 4.4, 4.6) + Chuyển giao các vật liệu phục vụ hoạt động thực hành, trải nghiệm cho nhóm trưởng các nhóm. - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS hoạt động nhóm hoàn thành nhiệm vụ được giao. + GV đi quan sát và trợ giúp nếu cần. - Bước 3: Báo cáo, thảo luận + Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả nhiệm vụ 3 (bài tập 4.6). - Bước 4: Kết luận, nhận định - GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động.	Nhiệm vụ 1: <u>Bài 4.3</u> Vẽ hình vuông ABCD cạnh 5 cm: + Bước 1: Vẽ đoạn thẳng $AB = 5$ cm. + Bước 2: Vẽ đường thẳng vuông góc với AB tại A. Xác định điểm D trên đường thẳng đó sao cho $AD = 5$cm + Bước 3: Vẽ đường thẳng vuông góc với AB tại B. Xác định điểm C trên đường thẳng đó sao cho $BC = 5$cm. + Bước 4: Nối C với D ta được hình vuông ABCD cạnh 5 cm.  Nhiệm vụ 2: <u>Bài 4.4:</u> (HS thực hành cắt ghép tại lớp theo nhóm đôi dưới sự hướng dẫn của GV) Nhiệm vụ 3: <u>Bài 4.6:</u> Có nhiều cách khác nhau. Chẳng hạn:



D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (6 phút)

a) **Mục tiêu:** HS thấy được ứng dụng của hình vuông trong thực tế cuộc sống; nắm vững các yếu tố cơ bản của hình vuông.

b) **Nội dung:** HS quan sát video giới thiệu Kim tự tháp Kê - ôp và một số hình ảnh minh họa, hoàn thành thử thách trên Kahoot.

c) **Sản phẩm:** Kết quả của HS.

d) **Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	SẢN PHẨM
- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ + GV cho HS quan sát video giới thiệu Kim tự tháp Kê-ôp, hình ảnh minh họa ⇒ Hình vuông có nhiều ứng dụng trong thực tế. + HS ôn tập lại các kiến thức đã học và thực hiện thử thách trên ứng dụng Kahoot. - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ + HS chú ý lắng nghe và tiếp thu nhiệm vụ. + GV hướng dẫn cách tham gia thử thách trên Kahoot. + HS tham gia thử thách theo đường link. - Bước 3: Báo cáo, thảo luận + HS hoàn thành nhiệm vụ cá nhân - Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, tổng kết kết quả hoạt động.	

* Hướng dẫn tự học ở nhà (2 phút)

- Hoàn thành bài tập 4.5 (SGK - 81) vào giấy A4 và nộp vào buổi học sau (tổ chức triển lãm tranh).

- Cắt 6 tam giác đều bằng nhau để chuẩn bị cho bài học sau.

IV. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng điểm,)